

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**
Bản án: 114/2019/HSST
Ngày: 22-10-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sắc Ly

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Kiệt

Bà Nguyễn Thị Hơn

– ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thành Minh Chánh -*Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.*

– ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:*** Bà Triệu Thị Ngân Hà – kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 120/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Quang T (M), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1985, tại Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp M, xã M, thành phố M, Tiền Giang; Chỗ ở hiện nay: M, xã M, thành phố M, Tiền Giang; - Dân tộc: Kinh; Quê tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Lê Văn Đ, sinh năm 1940 và bà Phạm Thị T, sinh năm: 1940; Anh, em ruột: 05 người, bị cáo là con thứ 6 trong gia đình; Vợ: Chưa vợ con; Nhân thân: Ngày 11/12/2013 bị cáo bị UBND thành phố Mỹ Tho ra quyết định 7976/QĐ-UBND áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh với thời hạn 24 tháng, đến ngày 30/9/2015 chấp hành xong; Tiền sự: Không. Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/5/2019, đến ngày 04/6/2019 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Mỹ Tho (Bị cáo có mặt).

Người làm chứng: Phạm Thị Ngọc Đ, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp L, xã Đ, thành phố M, Tiền Giang.

Người chứng kiến: Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1967 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 29/5/2019 tại phòng B02 nhà nghỉ “Khánh Phương” địa chỉ ấp B, xã Đ, thành phố M, Tiền Giang; Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Mỹ Tho kết hợp với Công an xã Đ, thành phố Mỹ Tho bắt quả tang thu giữ của Lê Quang T 08 bịch ma túy (01 bịch để trong

túi quần Jean phía trước bên trái T đang mặc và 07 bịch trên giường ngủ phòng B02). T khai đó là ma túy tổng hợp dạng đá.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa T khai nhận: T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 12 giờ ngày 29/5/2019; T sử dụng điện thoại di động của T hiệu Nokia màu xanh, Model: RM-1134, có Sim Vinaphone có dãy số 89840200020908234783 gọi cho 01 người thanh niên tên O (không rõ họ tên địa chỉ cụ thể) hẹn gặp để mua ma túy giá 500.000 đồng với mục đích mua về sử dụng, sau đó T đến chợ O thuộc xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang gặp O, tại đây O kêu T mua hết số ma túy của O nên T đồng ý mua 09 bịch ma túy giá 1.200.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ 40 phút, T cùng với Phạm Thị Ngọc Đ, sinh năm 1990, ngụ ấp L, xã Đ, thành phố M đến nhà nghỉ “K” địa chỉ ấp B, xã Đ, thành phố M thuê phòng B02. Tại đây, trong lúc Đ đi vệ sinh thì T lấy 07 bịch ma túy bỏ trên tấm nệm giường ngủ, 01 bịch ma túy bỏ vào trong nỏ cùng sử dụng với Đ, còn 01 bịch ma túy T để vào trong túi quần Jean phía trước bên trái đang mặc cất giữ, thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện thu giữ tang vật.

Đối với nam thanh niên tên O đã bán ma túy, do T không rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không triệu tập làm việc được, hiện tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với Phạm Thị Ngọc Đ do không biết T cất giữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không khởi tố xử lý về hành vi Tàn trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 bịch nylon màu trắng hàn kính, chứa tinh thể màu trắng được đóng gói trong mảnh giấy màu trắng. Tất cả được cho vào gói dạng phong bì niêm phong có chữ ký của Lê Quan T và dấu mộc đỏ của Công an xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho.

- 07 bịch nylon màu trắng hàn kính, chứa tinh thể màu trắng. Tất cả được cho vào gói dạng phong bì niêm phong có chữ ký của Lê Quan T và dấu mộc đỏ của Công an xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho.

- 01 chai nhựa màu trắng trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh và 01 ống hút nhựa màu trắng

- 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, Model: RM-1134, có Sim Vinaphone có dãy số 89840200020908234783 (bị can khai có sử dụng liên lạc mua ma túy).

Bản kết luận giám định số 102/KLGD-PC09 ngày 01/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

Gói 1: Các mẫu tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon màu trắng được hàn kín trong tờ giấy màu trắng, để trong một bì thư màu trắng được niêm phong (ký hiệu 1) có chữ ký ghi họ tên: Lê Quang T và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung CÔNG AN XÃ ĐẠO THẠNH – CÔNG AN THÀNH PHỐ MỸ THO – TỈNH TIỀN GIANG; gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0.2449 gam, loại Methamphetamine.

Gói 2: Các mẫu tinh thể màu trắng trong 07 gói nylon màu trắng được hàn kín để trong một bì thư màu trắng được niêm phong (ký hiệu II) có chữ ký ghi họ tên: Lê Quan T và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung CÔNG AN XÃ ĐẠO

THÀNH – CÔNG AN THÀNH PHỐ MỸ THO – TỈNH TIỀN GIANG gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 1,4200 gam, loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định: Các mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M1, M2 còn lại sau giám định có khối lượng 0.1596 gam và 1,3459 gam được niêm phong trong 02 bì thư ký hiệu lần lượt vụ số 102/1 và 102/2.

Tại bản cáo trạng số 4296/CT-VKS-HS ngày 22/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã truy tố Lê Quang T về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng, không tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho thực hiện quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; đề nghị xử phạt bị cáo Lê Quang T từ 18 đến 24 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định là các mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M1, M2 còn lại sau giám định có khối lượng 0.1596 gam và 1,3459 gam được niêm phong trong 02 bì thư ký hiệu lần lượt vụ số 102/1 và 102/2. 01 chai nhựa màu trắng trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh và 01 ống hút nhựa màu trắng; Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, Model: RM-1134, có Sim Vinaphone có dãy số 89840200020908234783.

Lời tự bào chữa của bị cáo Lê Quang T: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng và người T hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng và người T hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận, vào lúc 19 giờ 30 tại phòng B02 nhà nghỉ

“K” địa chỉ ấp B, xã Đ, thành phố M, Tiền Giang; Lê Quang T có hành vi tàng trữ trái phép 1,6649g ma túy loại Methamphetamine nên bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất gây nghiện, người sử dụng ma túy rất khó từ bỏ, nếu sử dụng lâu dài sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần của người nghiện là tác nhân lây lan căn bệnh HIV/AIDS. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến cuộc sống người dân. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo nhận thức được việc “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là vi phạm pháp luật, gây tác hại xấu cho xã hội nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, hành động này luôn bị xã hội lên án. Vì vậy, cần xử lý bị cáo mức án thật nghiêm khắc để tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt sống có ích cho xã hội đồng thời đấu tranh phòng ngừa loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

[4] Bị cáo có nhân thân tốt, gia đình thuộc diện có công với cách mạng. Không có tiền án tiền sự.

[5] Xét thấy tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo Lê Quang T tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình thuộc diện có công với cách mạng nên căn cứ điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt đối với bị cáo;

[6] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

[7] Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) bì thư được niêm phong màu trắng có ký hiệu vụ số 102/1 và 102/2 ngày 01/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký in họ tên bên giao của giám định viên Nguyễn Thanh Trường, trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều Linh, bên nhận Nguyễn Hồng Quân và hình dấu tròn màu đỏ in chữ: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 chày nhựa màu trắng trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh và 01 ống hút nhựa màu trắng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, Model: RM-1134, có Sim Vinaphone có dãy số 89840200020908234783, máy không lên nguồn đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong (bị cáo sử dụng liên lạc mua ma túy).

[8] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về mức hình phạt là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

[9] Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Quang T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 29/5/2019.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) bì thư được niêm phong màu trắng có ký hiệu vụ số 102/1 và 102/2 ngày 01/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký in họ tên bên giao của giám định viên Nguyễn Thanh Trường, trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều Linh, bên nhận Nguyễn Hồng Quân và hình dấu tròn màu đỏ in chữ: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ -CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 chày nhựa màu trắng trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh và 01 ống hút nhựa màu trắng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, Model: RM-1134, có Sim Vinaphone có dãy số 89840200020908234783, máy không lên nguồn đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/9/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Lê Quang T pH chịu là 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Lê Quang T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đề yêu cầu xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh TG;
- VKSND Tỉnh, thành phố Mỹ Tho;
- Chi cục THA DS;
- Trại giam;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu.

Phạm Thị Sắc Ly